

Số: 210/2021/QĐST- HNGĐ

Hoài Đức, ngày 21 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 206/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **P** – Sinh năm: 1988

* Bị đơn: Anh **T** – Sinh năm: 1981

Cùng trú tại: Thôn Chiền, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị P và anh T về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn:

Giao con chung là Nguyễn Bá D, sinh ngày 30/11/2012 cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

***Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị P chịu cả số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp, chị P được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0015140 ngày 07/6/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND H.Hoài Đức;*
- *Chi cục THADS H.Hoài Đức;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lan Anh